



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THƯƠNG MẠI 2

36 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 38994461

Fax: (84.8) 38990246

Website: www.acsc.com.vn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

TP.HCM, Ngày 20 tháng 6 năm 2025
Tại Hội trường Tầng 9, Văn phòng Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THƯƠNG MẠI 2 (ACSC)



VĂN KIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

STT	NỘI DUNG VĂN KIẾN
	Quy định về tổ chức và làm việc tại Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2025
	Chương trình làm việc của Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2025
	Danh sách Chủ tọa Đoàn; Thư ký Đoàn, Ban kiểm tra tư cách đại biểu và kiểm phiếu (dự kiến)
	<u>CÁC BÁO CÁO</u>
1.	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và tổng kết nhiệm kỳ HĐQT 2020 - 2025
2.	Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
3.	Báo cáo của HĐQT về phương hướng hoạt động năm 2025 và giai đoạn 2025 – 2030
	<u>CÁC TỜ TRÌNH</u>
1.	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
2.	Tờ trình về chính sách phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024
3.	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
4.	Tờ trình thông qua thù lao năm 2024 đề xuất thù lao, ngân sách hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
5.	Tờ trình thông qua nội dung đề xuất chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ
6.	Tờ trình thông qua nội dung số lượng nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 -2030 và giới thiệu danh sách nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

TP.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

QUY ĐỊNH
TỔ CHỨC VÀ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THƯƠNG MẠI 2

Mục tiêu:

1. Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần xây lắp Thương Mại 2 diễn ra thành công tốt đẹp.

Ban tổ chức trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Xây lắp Thương Mại 2 (gọi tắt là Hội nghị), thông qua Quy định tổ chức và làm việc như sau:

Điều 1. Cổ đông

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Hội nghị phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy định làm việc của Hội nghị. Cổ đông vi phạm Quy định này tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 146 của Luật doanh nghiệp 2020 hiện hành (“Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền”).

Điều 2. Cổ đông tham dự Hội nghị

1. Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Hội nghị có quyền trực tiếp tham dự Hội nghị hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Hội nghị; Người được ủy quyền tham dự Hội nghị không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Hội nghị.
2. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Hội nghị phải mang theo giấy tờ tùy thân (CCCD/CMND/Hộ chiếu ...) và Thư mời tham dự, nộp cho Ban tổ chức và nhận Thẻ biểu quyết ghi mã số cổ đông và số lượng cổ phần có quyền biểu quyết;
3. Trong quá trình diễn ra Hội nghị, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải giữ trật tự không làm ảnh hưởng đến diễn biến Hội nghị, và các quy định của Điều 3 dưới đây;
4. Các cổ đông phải thể hiện nghiêm túc trong phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản các tài liệu, không đưa người ngoài vào hội trường khi chưa được Chủ tọa đồng ý.

Điều 3. Trật tự của Hội nghị

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Hội nghị đều ăn mặc chỉnh tề, văn minh lịch sự;
2. Cổ đông khi vào phòng Hội nghị phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Hội nghị quy định;
3. Không hút thuốc lá trong hội trường của Hội nghị;
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Hội nghị

(tắt hoặc để chế độ rung).

Điều 4. Điều kiện và cách thức tiến hành Hội nghị

1. Hội nghị được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập cuộc họp Hội nghị.
2. Hội nghị dự kiến diễn ra trong nửa (½) ngày.
3. Hội nghị sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Hội nghị.

Điều 5. Nhiệm vụ của Chủ tọa

1. Điều khiển Hội nghị theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ Quy định đã được Hội nghị thông qua;
2. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Hội nghị biểu quyết;
3. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển Hội nghị một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
4. Hướng dẫn Hội nghị thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Hội nghị;
5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Hội nghị.

Điều 6. Ban Thư ký Hội nghị

1. Ban Thư ký Hội nghị do Chủ tọa giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Hội nghị về nhiệm vụ của mình được giao;
2. Ban Thư ký ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Hội nghị và những vấn đề được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Hội nghị;
3. Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự Hội nghị. Báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông tham dự Hội nghị. Nếu Hội nghị có đủ số lượng cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì Hội nghị được tiến hành theo đúng luật định;
4. Tiếp nhận và trình lên Chủ tọa phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông;
5. Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Hội nghị.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại Hội nghị

1. *Nguyên tắc:* Cổ đông tham dự Hội nghị khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, và theo chương trình Hội nghị đã quy định;
2. *Cách thức phát biểu:*
 - a. Cổ đông khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay hoặc đăng ký theo Phiếu của Ban tổ chức quy định, chỉ được phát biểu ý kiến khi Chủ tọa nhất trí;
 - b. Cổ đông phát biểu ngắn gọn tránh trùng lặp và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Hội nghị đã

được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Hội nghị

1. *Nguyên tắc:* Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Hội nghị đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số Thẻ biểu quyết, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền) của cổ đông.
2. *Cách biểu quyết:* Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành và không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa.
3. Riêng nguyên tắc, phương thức bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025- 2030: sẽ tuân thủ theo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 được Đại hội cổ đông thông qua tại Hội nghị này.

Điều 9. Thẻ lệ biểu quyết tại Hội nghị

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Hội nghị bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ thẻ;
2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Hội nghị đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội nghị, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền;
3. Các vấn đề được biểu quyết trong Hội nghị được thông qua khi:
 - a. Thông qua các vấn đề nêu trong các báo cáo, tờ trình: Đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Riêng tờ trình thông qua nội dung đề xuất chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ: đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
 - b. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030: sẽ tuân thủ theo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Hội Nghị này.

Điều 10. Biên bản và Nghị quyết Hội nghị

Tất cả các nội dung tại Hội nghị phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản Hội nghị, Nghị quyết Hội nghị phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Hội nghị.

Điều 11. Trường hợp tổ chức Hội nghị lần thứ nhất không thành công

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 của Quy định này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất. Hội nghị lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do Điều lệ Công ty cổ phần xây lắp Thương Mại 2 quy

định;

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, Hội nghị được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Quy định này có 12 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội cổ đông Công ty Cổ Phần xây lắp Thương Mại 2 biểu quyết thông qua để việc tổ chức Hội nghị thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

ĐẶNG LÊ DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THƯƠNG MẠI 2



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025

Ngày 20 tháng 06 năm 2025

Địa điểm: Hội trường tầng 9 tòa nhà ACSC, số 36 Ung Văn Khiêm, P.25, Q. Bình Thạnh

<u>Thời gian</u>	<u>NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH</u>
	NGHI THỨC KHAI MẠC ĐẠI HỘI
08:30	Tiếp đón cổ đông và khách mời
	Kiểm tra tư cách tham dự Cổ đông và Khách mời
	Phát phiếu biểu quyết
	Mời cổ đông ổn định chỗ ngồi
	Phổ biến Quy định về tổ chức Đại hội cổ đông năm 2025
	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
	Báo cáo tình hình cổ đông tham dự ĐHĐCĐ năm 2025
09:00	- Tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ năm 2025 - Giới thiệu nội dung chính của ĐHĐCĐ năm 2025 - Giới thiệu các thành viên HĐQT, Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu
	Thông qua chương trình làm việc Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2025
09:30	CÁC BÁO CÁO: <ol style="list-style-type: none">Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và tổng kết nhiệm kỳ HĐQT 2020 - 2025;Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;Báo cáo của HĐQT về phương hướng hoạt động năm 2025 và giai đoạn 2025 – 2030. CÁC TỜ TRÌNH: <ol style="list-style-type: none">Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;Tờ trình về chính sách phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024;Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm

<u>Thời gian</u>	<u>NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH</u>
	<p>2025;</p> <p>4. Tờ trình thông qua thù lao năm 2024 và đề xuất mức thù lao, ngân sách hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;</p> <p>5. Tờ trình thông qua nội dung đề xuất chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ;</p> <p>6. Tờ trình thông qua nội dung số lượng nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 -2030 và giới thiệu danh sách nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030</p> <p><i>Cổ đông thực hiện quyền bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định.</i></p>
	Lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông về từng vấn đề
10:45	Nghỉ giải lao
11:00	Thảo luận và giải đáp thắc mắc của cổ đông
11:30	<p>(i). Thông báo kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030;</p> <p>(ii). Thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông 2025.</p>
11:45	<p>Tuyên bố bế mạc Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2025</p> <p>Chụp ảnh lưu niệm</p>

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THƯƠNG MẠI 2



**DANH SÁCH BAN CHỦ TỊCH ĐOÀN, THƯ KÝ ĐOÀN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Ngày 20 tháng 06 năm 2025

Tại Hội Trường tầng 9 của tòa nhà ACSC – số 36 Ung Văn Khiêm, P.25, Q. Bình
Thạnh, TP Hồ Chí Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	ÔNG	ĐẶNG LÊ DŨNG	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
2	ÔNG	LÊ ĐỨC NGUYỄN	PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC HĐQT
3	ÔNG	ĐINH VIỆT DUY	PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT - TGD
4	ÔNG	NGUYỄN QUANG KHANH	THÀNH VIÊN HĐQT
5	BÀ	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	THÀNH VIÊN HĐQT
6	ÔNG	LÊ VĂN KHANH	THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
BAN CHỦ TỌA (DỰ KIẾN)			
1	ÔNG	ĐẶNG LÊ DŨNG	
2	ÔNG	LÊ ĐỨC NGUYỄN	
3	ÔNG	ĐINH VIỆT DUY	
BAN THƯ KÝ (DỰ KIẾN)			
1	ÔNG	LÊ TẤN ĐIỆP	TRƯỞNG BAN
2	BÀ	PHẠM THỊ THU HIỀN	THÀNH VIÊN
BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU, KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ (DỰ KIẾN)			
1	ÔNG	ĐỖ VIỆT TÙNG	TRƯỞNG BAN
2	BÀ	LÊ THỊ DƯƠNG	THÀNH VIÊN

Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024
VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2020 – 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động, hôm nay Công ty CP Xây Lắp Thương mại 2 (ACSC). Hội Đồng Quản trị xin báo cáo ĐHĐCĐ tổng kết hoạt động năm 2024 và báo cáo tổng kết nhiệm kỳ HĐQT 2020 – 2025.

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI VÀ CÔNG TY

Năm 2024 là năm phục hồi kinh tế sau 3 năm đại dịch Covid -19, nhưng vẫn là năm đầy khó khăn với ngành xây dựng nói riêng và tất cả các lĩnh vực khác nói chung. Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 tiếp tục chịu ảnh hưởng bất lợi khi đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế, thị trường bất động sản tiếp tục ảm đạm, tổng cầu phục hồi yếu.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Hệ thống Công ty và các đơn vị thành viên

- (i). Công ty CP Xây Lắp Thương Mại 2 (ACSC);
- (ii). Công ty Cổ phần Xây Dựng E-CONS: ACSC chiếm 70% Vốn điều lệ, là đơn vị thành viên, chuyên về công nghệ hoàn thiện ốp lát gạch Striving Method theo bản quyền của Công ty Oopart Nhật Bản (ngưng hoạt động từ 15/01/2024)
- (iii). Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng ACSC & FUJINAMI (AFCC): ACSC chiếm 51% vốn điều lệ, là đơn vị thành viên, liên doanh giữa ACSC và Công ty Tư Vấn Xây Dựng FUJINAMI, hoạt động của AFCC chủ yếu trong công tác thiết kế dự án xây dựng dân dụng & công nghiệp, trên cơ sở kết hợp về ứng dụng BIM của ACSC và kinh nghiệm nhiều năm của KTS Michio Fujinami.

2. Về cơ cấu tổ chức của Công ty

- (i). Đứng đầu là Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- (ii). Kế đến là Hội Đồng Quản Trị, hiện tại gồm 06 thành viên, giúp việc cho HĐQT có Văn phòng HĐQT và các chuyên viên giúp việc khác.
- (iii). Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên: Trưởng Ban Kiểm soát và 02 Kiểm soát viên

- (iv). Ban Tổng Giám đốc gồm 04 thành viên:
- Ông Đinh Viết Duy – Tổng Giám đốc, phụ trách chung;
 - Ông Đỗ Viết Tùng – Phó Tổng giám đốc: Phụ trách tổng hợp;
 - Ông Trần Văn Lâm – Phó TGD: Phụ trách Khối Kỹ thuật;
 - Ông Lê Đức Long - Phó TGD: Phụ trách Khối HCQT & Nhân sự
- (v). Các Phòng Ban, cơ cấu hiện tại gồm có 08 đơn vị Phòng Ban:
- Phòng Quản lý chi phí & Hợp đồng
 - Phòng Tài chính - Kế toán
 - Phòng HCQT & Nhân sự
 - Phòng Phát triển Dự án
 - Phòng Thiết kế - Kỹ thuật
 - Phòng Quản lý Dự án & Thi công
 - Phòng Cơ điện.
- (vi). Sau cùng là các Ban Điều hành Dự án: Đứng đầu là các Giám đốc Dự án, chịu trách nhiệm trong việc triển khai thi công các Dự án của Công ty.

3. Hệ thống chứng nhận năng lực và quản lý

- (i). Doanh nghiệp Hạng 1 của Bộ Xây dựng về thiết kế và thi công các công trình công nghiệp, dân dụng;
- (ii). Hệ thống Quản Lý Chất Lượng ISO 9001:2015;
- (iii). Hệ thống Quản Lý An Toàn ISO45001;
- (iv). Hội viên hạng vàng (Gold member) của Hội đồng Công trình xanh Việt Nam (VGBC).
- (v). Đội ngũ nhân sự công ty có nhiều thành viên có chứng chỉ hành nghề hạng I về thiết kế, giám sát, quản lý dự án để có khả năng thực hiện các dự án có quy mô vừa và lớn với yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

4. Các vấn đề về nhân sự

4.1. Nhân sự toàn hệ thống ACSC

Đơn vị	Năm 2024	Năm 2023
ACSC	46	116
AFCC	1	1
E-CONS	1	1
Tổng cộng	48	118

4.2. Các vấn đề cần quan tâm

Vấn đề nhân sự luôn là vấn đề các tổ chức luôn quan tâm và đặt lên hàng đầu cùng với công tác phát triển kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng luôn đòi hỏi nhân sự có chuyên môn tốt, có năng lực để quản lý tốt công tác thi công, đảm bảo chất lượng xây dựng cho Chủ đầu tư/Khách hàng. Hiện nay, đội ngũ quản lý cấp trung là vấn đề lớn mà HĐQT đang quan tâm giải quyết

trong thời gian qua.

4.3. Công tác phúc lợi cho CBNV

- (i). Tiếp tục thúc đẩy tôn chỉ “Hợp Tác Đích Thực – Đóng Góp Vững Bền”, Ban Lãnh đạo Công ty luôn có chủ trương mang đến những phúc lợi tốt nhất để nâng cao tinh thần làm việc, đời sống cho CBNV trong công ty và các đơn vị thành viên. Trong đó, một số sự kiện thường niên của Công ty như:
 - Gặp gỡ Tân Niên (sau tết Nguyên Đán);
 - Kỳ nghỉ hè hàng năm;
 - Tổ chức các sự kiện nhân ngày lễ dành cho Phụ nữ (ngày 8/3 và 20/10);
 - Và một số chính sách phúc lợi khác cho CBNV Công ty.
- (ii). Ngoài ra, Công ty thường xuyên tổ chức các Hội thảo chuyên đề và gửi nhân sự tham gia các khóa huấn luyện chuyên sâu ở các trường Đại Học và cơ sở đào tạo bên ngoài, nhằm nâng cao kỹ năng quản lý, kỹ năng chuyên môn cho CBNV tác nghiệp.

III. HOẠT ĐỘNG QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU

Với định hướng kinh doanh năm 2024 mà ĐHĐCĐ đã đề ra. Ban lãnh đạo đã không ngừng nỗ lực để phát triển thị trường hơn nữa, tiếp cận với đa dạng khách hàng. Kết quả cho thấy những chuyển biến tích cực trong nhiệm kỳ qua đã phát triển thêm nhiều Dự án mới có giá trị lớn.

Hoạt động quảng bá thương hiệu, ACSC đã tích cực tham gia trong nhiều tổ chức khác nhau như:

- (i). Các Hội nghề nghiệp & Hiệp hội doanh nghiệp:
 - Tổng Hội Xây dựng Việt Nam;
 - Hội Khoa học kỹ thuật xây dựng TP.HCM;
 - Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Việt Nam;
 - Hội đồng công trình xanh Việt Nam;
 - Câu lạc bộ Doanh nhân Sài Gòn;
 - Tham gia Hội Kỹ Sư Xây Dựng Việt Nam để tận dụng nguồn chất xám từ các hoạt động của Hội và Trường, là kênh tuyển dụng nguồn nhân sự chất lượng cao từ các Trường ĐH có uy tín.
- (ii). Hỗ trợ giáo dục và các hoạt động tại các trường đại học:
 - Quỹ phát triển Đại học Quốc Gia TP.HCM;
 - Quỹ BK CONS, chương trình thực tập và hội chợ việc làm của Khoa Xây dựng – ĐH Bách Khoa TP.HCM;
 - Tiếp nhận thực tập và huấn luyện cho sinh viên, tài trợ các chương trình khởi nghiệp MasterMind, Hội chợ việc làm cho trường Đại Học Quốc Tế thuộc Đại học Quốc Gia TP.HCM;
 - Huấn luyện BIM cho sinh viên khoa Xây Dựng Đại Học HUTECH;

- Góp ý các chương trình đào tạo đại học cho ngành kỹ thuật xây dựng cho Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.HCM;
- Ngày hội việc làm tại trường Đại Học Hutech và trường Đại Học Bách Khoa TpHCM.

IV. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tổng quát:

Đối mặt với bức tranh vĩ mô không thuận lợi của năm 2023, HĐQT đã xác định 2024 là năm tái thiết để tăng trưởng, tập trung duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, kiểm soát hiệu quả chi phí.

2. Các nền tảng ổn định và phát triển hoạt động kinh doanh:

- Đội ngũ lãnh đạo có kinh nghiệm làm việc lâu năm và có uy tín đối với các đối tác nước ngoài và trong nước;
- Tham gia các mạng lưới đa dạng (kinh doanh, công nghệ, giáo dục, xã hội) để phát triển thương hiệu và thị trường.
- Chiến lược phát triển phù hợp xu thế chung của thị trường (Thiết kế & Thi Công, công trình xanh, Mô hình thông tin công trình (BIM) và các công nghệ mới về vật liệu & thi công, thiết kế);
- Nắm vững các công nghệ tiên tiến và các hệ thống chứng nhận chất lượng cao của thế giới và Việt Nam;
- Thực hiện chuyển đổi số các hoạt động Quản trị và nghiệp vụ của Công ty như: Áp dụng phần mềm quản lý Base, áp dụng phần mềm tính toán nhanh cho mảng Phát triển dự án và Tính toán khối lượng (QS), phát triển BIM từ thiết kế sang mảng thi công;
- Bổ sung nhân sự quản lý Quản Lý Dự Án và CHT chất lượng cao, cải thiện và nâng cao năng lực quản lý nhân sự Phòng Quản lý Thi Công, để đáp ứng công việc trong tình hình mới.

V. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH

1. **Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng). Vốn điều lệ của Công ty không thay đổi trong suốt nhiệm kỳ vừa qua.

2. Các khoản góp vốn và đầu tư

STT	Đầu tư vào các đơn vị	Giá trị (VNĐ)
	Đầu tư vào công ty con, Công ty thành viên	1.210.000.000
	Công ty CP Xây dựng E-CONS	700.000.000
	Công ty TNHH Tư Vấn XD ACSC & FUJINAMI	510.000.000
	Tổng cộng	1.210.000.000

3. Tài chính & Ngân hàng

- Giai đoạn 2020 -2025 các hoạt động Tài chính Ngân hàng duy trì ổn định, Công ty đã thiết lập và duy trì quan hệ tín dụng tốt, lâu năm với VietinBank Chi nhánh KCN Bình Dương, Ngân hàng Quân Đội (MB).
- Tình hình sử dụng Hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng đến năm 2024 như sau:

Ngân hàng	Hạn mức cho vay (tỷ đồng)	Hạn mức bảo lãnh (tỷ đồng)	Tổng cộng	Ghi chú
VietinBank	64	33.5	97.5	
MB	30	50	80	
Tổng cộng	94	83.5	177.5	

Việc đảm bảo uy tín trong thanh toán và quan hệ tín dụng với các Ngân hàng (các khế ước nhận nợ luôn được thanh toán đúng và trước hạn), là cơ sở cho việc trì và tăng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng trong thời gian qua.

4. Kết quả kinh doanh hợp nhất

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024		
						Theo Báo cáo kiểm toán	Kế hoạch	Đánh giá so sánh với kế hoạch
1	Doanh thu	1.031.090	418.594	277.915	272.322	242.788	500.000	48,56%
-	Tỷ lệ đạt tăng trưởng doanh thu so với năm trước		(59,4%)	(33,6%)	(2,2%)	(10,8%)		
2	Lợi nhuận trước thuế	16.055	2.984	1.412	1.528	323	2.000	16,15%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.867	2.469	7	19	0.933	1.600	0,058%
4	Cổ phiếu lưu hành bình quân	3.721.170	4.000.000	4.000.000	4.000.000	4.000.000	4.000.000	
5	Lãi cơ bản trên CP	3.355	618	2	7	93		
6	Tổng tài sản	477.177	473.018	361.195	383.360	374.302		
-	Tỷ lệ tăng trưởng TTS so với năm trước		(0,9%)	(23,6%)	6,1%	(2,4%)		
7	Cổ tức (%/Mệnh giá CP)	0%	0%	0%	0%			

Qua số liệu kinh doanh, kết quả năm 2024 chưa đạt như kỳ vọng theo kế hoạch được Đại Hội Đồng Cổ Đông giao phó.

VI. TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2020 – 2025

1. Nhân sự Hội đồng quản trị

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 ngày 18/07/2020, Đại hội đồng cổ đông đã bầu 5 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2020 – 2025; Đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 27/05/2023 đã thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Võ Thanh Thuận và ông Đặng Hồng Phước (thành viên HĐQT độc lập) và bầu bổ sung hai thành viên HĐQT mới là ông Nguyễn Quang Khanh và ông Lê Văn Khanh (thành viên HĐQT độc lập); Đến ngày 11/12/2024 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã bầu bổ sung thêm 1 thành viên HĐQT là bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng. Do đó, đến thời điểm trước ĐHĐCĐ năm 2025, số thành viên HĐQT của Công ty là 06 thành viên, chi tiết như sau:

STT	Họ tên	Chức danh
1	Ông Đặng Lê Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Đức Nguyên	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT
3	Ông Đinh Viết Duy	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
4	Ông Võ Thanh Thuận	Thành viên HĐQT <i>Miễn nhiệm ngày 27/05/2023</i>
5	Ông Đặng Hồng Phước	Thành viên HĐQT độc lập <i>Miễn nhiệm ngày 27/05/2023</i>
6	Ông Nguyễn Quang Khanh	Thành viên HĐQT <i>Bầu bổ sung thành viên HĐQT ngày 27/05/2023</i>
7	Ông Lê Văn Khanh	Thành viên HĐQT độc lập <i>Bầu bổ sung thành viên HĐQT ngày 27/05/2023</i>
8	Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Thành viên HĐQT <i>Bầu bổ sung thành viên HĐQT ngày 11/12/2024</i>

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- Về hoạt động: HĐQT thực hiện công việc theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/05/2023.
- Tại ĐHĐCĐ thường niên hàng năm HĐQT đã báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động và thực hiện chức năng nhiệm vụ trong từng năm.

3. Tình hình quản trị Công ty

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết liên quan tới cơ cấu tổ chức và bộ máy hoạt động, về nhân sự, ban hành các quy chế nội bộ ... nhằm thực hiện tốt công tác quản trị đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như xây dựng định hướng phát triển cho Công ty.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT

Stt	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Thù lao HĐQT	788 triệu	784 triệu	680 triệu	675 triệu	Hội đồng quản trị không nhận thù lao
2	Chi phí hoạt động	647 triệu	631 triệu	-	-	-
	Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT (1) + (2)	1.435 triệu	1.415 triệu	680 triệu	675 triệu	Không có

5. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết HĐQT

- (i). Năm 2020: HĐQT đã tổ chức 23 phiên họp để xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.
- (ii). Năm 2021: HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp để xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.
- (iii). Năm 2022: HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp để xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.
- (iv). Năm 2023: HĐQT đã tổ chức 15 phiên họp để xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.
- (v). Năm 2024: HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp để xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.

Ngoài những phiên họp định kỳ như trên, Hội đồng quản trị thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất qua các cuộc họp bất thường, trao đổi qua điện thoại, để lấy ý kiến các Thành viên kịp thời đưa ra những nghị quyết, định hướng cho hoạt động kinh doanh.

6. Công tác giám sát đối với Ban Điều hành và các cán bộ quản lý

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát, hỗ trợ cho hoạt động của Ban điều hành thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động kinh doanh. Nhìn chung, trong nhiệm kỳ qua, Ban Điều hành dưới sự Giám sát của HĐQT cũng đã hết sức nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh chung còn nhiều khó khăn và sự cạnh tranh thị trường ngày càng khốc liệt.

7. Những tồn tại khó khăn:

Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nhưng theo HĐQT, bên cạnh đó vẫn có những khó khăn, tồn đọng nhất định cần được xem xét và giải quyết trong nhiệm kỳ tới, cụ thể như sau:

- Khó khăn chính của Công ty trong năm 2024 và nhiệm kỳ vừa qua là nguồn vốn. Khả năng tự chủ tài chính của Công ty hiện nay chưa cao, hoạt động của Công ty trong những năm gần đây còn phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay tại các Ngân hàng, việc này ít nhiều đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh chung.

- Nguồn nhân lực: Nguồn nhân lực luôn là mối quan tâm hàng đầu ở bất kỳ tổ chức nào, đặc biệt là các công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng như ACSC. Theo đó, trong năm 2024, mặc dù HĐQT cũng với Ban Điều hành thực hiện nhiều biện pháp để củng cố và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tinh gọn bộ máy...; Nhưng thực tế vẫn còn nhiều bất cập. Đây là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ thi công các Dự án trong thời gian qua.
- Mức độ cạnh tranh thị trường trong lĩnh vực xây dựng ngày càng cao: Trong những năm qua, tình hình Bất động sản có dấu hiệu chững lại, nên nhiều công ty hoạt động chuyên xây dựng công trình nhà cao tầng, chung cư thì nay cũng đã lấn sân sang lĩnh vực xây dựng công nghiệp dân dụng, việc này ảnh hưởng không nhỏ đến công tác đầu thầu và biên độ lợi nhuận của các công ty trong ngành như ACSC.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính trong những năm vừa qua. Và với định hướng phát triển kinh doanh năm 2025 và trong những năm tiếp theo. HĐQT nhận thấy cần thiết phải tăng cường năng lực tài chính cho Công ty. Việc này, HĐQT sẽ cân nhắc các phương án và trình ĐHĐCĐ xem xét vào thời điểm thích hợp.
- Để kết quả kinh doanh trong những năm tiếp theo tăng trưởng ổn định và vững chắc, mang đến chất lượng sản phẩm tốt nhất cho Khách hàng (Chủ Đầu tư), Công ty cần phải thực hiện nhiều biện pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao và cấp trung.

Trên đây là báo cáo về tổng kết hoạt động Công ty năm 2024 của HĐQT và tổng kết nhiệm kỳ 2020 - 2025. HĐQT tin tưởng rằng với sự tin tưởng của các đối tác đối với uy tín thương hiệu của ACSC cùng với những nỗ lực không ngừng và hy vọng vào diễn biến thị trường có chiều hướng tốt hơn, HĐQT tin tưởng rằng ACSC sẽ củng cố niềm tin và sẽ sớm vượt qua những khó khăn chung của thị trường. Đồng thời, HĐQT cũng mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, gắn bó và đồng thuận của Quý Cổ Đông trong các hoạt động của Công ty.

TP.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐẶNG LÊ DŨNG

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.



Member of MSI Global Alliance



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THƯƠNG MẠI 2
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024



Đơn vị kiểm toán:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
THÀNH VIÊN CỦA TỔ CHỨC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ MSI GLOBAL ALLIANCE
29 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Tel: (028) 3820 5944 - 3820 5947; Fax: (028) 3820 5942

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	03 - 05
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	06 - 06
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
- Bảng cân đối kế toán riêng	07 - 10
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng	11 - 11
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng	12 - 13
- Thuyết minh báo cáo tài chính riêng	14 - 43

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2 (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

I. CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2 được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty Xây Lắp Thương Mại 2 theo Quyết định số 1097/QĐ-BTM ngày 11/08/2004 của Bộ Công Thương.

Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2, tên giao dịch quốc tế; Architects & Construction Service Corporation, tên viết tắt là A.C.S.C hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300584155, đăng ký lần đầu ngày 29/10/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 15/10/2015 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:	40.000.000.000 VND
Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2024:	40.000.000.000 VND

- Trụ sở chính: 36 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Lĩnh vực kinh doanh: Xây dựng

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Chi tiết: Tổng thầu xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, sân bay, bến cảng. Xây dựng hạ tầng cấp thoát nước, xây dựng, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu.

Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên vật liệu ngành điện tử, tin học, viễn thông, hóa chất (trừ hóa chất độc hại mạnh, hàng thủ công mỹ nghệ).

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình

Chi tiết: Mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng ngành điện tử, tin học, viễn thông.

- Bán buôn máy móc, thiết bị, và phụ tùng máy khác.

Chi tiết: Mua bán hàng trang trí nội thất.

- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản.

- Bán buôn thực phẩm.

Chi tiết: Mua bán hàng thủy hải sản, hàng công nghệ thực phẩm, lương thực thực phẩm.

- Đại lý, môi giới, đấu giá.

Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông, đại lý ký gửi hàng hóa

- Điều hành tua du lịch.

Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa, giao nhận, kho vận.

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.

Chi tiết: Tư vấn, khảo sát, thiết kế, giám sát xây dựng; kiểm định chất lượng công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, quyết toán các công trình xây dựng.

- Hoạt động tư vấn quản lý

Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (trừ tài chính kế toán)

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Kinh doanh nhà.

- Lắp đặt hệ thống điện

Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, trang trí nội, ngoại thất công trình dân dụng, công nghiệp, cầu, đường bộ, sân bay, bến cảng.

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp

Chi tiết: Lắp đặt thiết bị, máy móc cơ điện nước công trình, hệ thống điện động lực, đường dây trạm biến áp, thiết bị phòng cháy, chữa cháy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở.)

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao

Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị cấu kiện xây dựng, xây lắp các loại (không sản xuất tại trụ sở)

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ

Chi tiết: Xây dựng công trình cầu, đường bộ.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

- Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 là 926.295.093VND (Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 là 494.018.348 VND).

- Lợi nhuận chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2024 là 6.419.801.288VND (Lợi nhuận chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2023 là 5.513.139.467 VND).

III. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHÓA SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 31/12/2024 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính riêng.

IV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT VÀ ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Các cổ đông

Các cổ đông lớn bao gồm:

<u>Tên cổ đông</u>	<u>Số cổ phần</u>	<u>Loai cổ phần</u>	<u>Giá trị cổ phần</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>
Công ty Cổ Phần Bê Tông Ngoại Thương	422.416	Phổ thông	4.224.160.000	10,56%
Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Ngoại Thương	221.160	Phổ thông	2.211.600.000	5,53%
Công ty TNHH Phúc Phú An	400.000	Phổ thông	4.000.000.000	10,00%
Ông Lê Đức Long	202.000	Phổ thông	2.020.000.000	5,05%
Ông Lê Đức Nguyên	497.508	Phổ thông	4.975.080.000	12,44%
Ông Đinh Viết Duy	618.744	Phổ thông	6.187.440.000	15,47%
Ông Đặng Lê Dũng	211.000	Phổ thông	2.110.000.000	5,28%
Ông Nguyễn Quang Khanh	710.930	Phổ thông	7.109.300.000	17,77%
Các cổ đông khác	716.242	Phổ thông	7.162.420.000	17,91%
Cộng	4.000.000		40.000.000.000	100%

Hội đồng Quản trị

Các thành viên của Hội Đồng Quản Trị bao gồm:

<u>Thành viên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
- Ông Đặng Lê Dũng	Chủ tịch HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Lê Đức Nguyên	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Đinh Viết Duy	Phó Chủ tịch HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Nguyễn Quang Khanh	Thành viên HĐQT không điều hành	(Bổ nhiệm ngày 27 tháng 05 năm 2023)
- Ông Lê Văn Khanh	Thành viên HĐQT độc lập	(Bổ nhiệm ngày 27 tháng 05 năm 2023)
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Thành viên HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 11 tháng 12 năm 2024)

Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc bao gồm:

<u>Thành viên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
- Ông Đinh Viết Duy	Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 22 tháng 07 năm 2020)
- Ông Phạm Văn Hùng Em	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 02 tháng 12 năm 2019)
- Ông Trần Văn Lâm	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2021)
- Ông Lê Đức Long	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 09 năm 2022)

- Ông Đỗ Viết Tùng Phó Tổng Giám đốc

(Bổ nhiệm ngày 05 tháng 09 năm 2024)

Ban Kiểm soát

Thành viên

Chức vụ

Ngày bổ nhiệm

- Bà Trương Thị Thúy Hằng

Trưởng Ban

(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)

- Bà Lê Thị Mộng Huyền

Thành viên

(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)

- Ông Đặng Xuân Dũng

Thành viên

(Bổ nhiệm ngày 09 tháng 10 năm 2021)

Kế toán trưởng

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 01 năm 2020)

Đại diện pháp luật

- Ông Đinh Viết Duy

Tổng Giám đốc

- Ông Đặng Lê Dũng

Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

V. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty.

VI. CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính riêng phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính riêng, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý, thận trọng.
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính này.
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

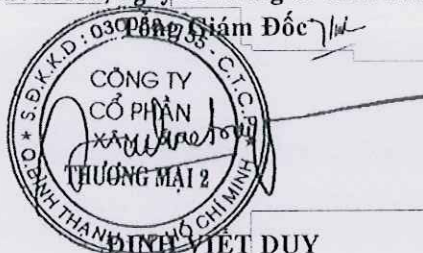
Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ trung thực, hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính riêng tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

VII. PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Chúng tôi, Ban Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 phê duyệt Báo cáo tài chính riêng năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025





Số: 458 /BCKT-TC/2025/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THƯƠNG MẠI 2

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2, được lập ngày 31 tháng 03 năm 2025, từ trang 06 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)



VÕ THỊ MỸ HƯƠNG

Số GCN ĐKHN Kiểm toán: 0858-2023-142-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Kiểm toán viên

TRẦN NGUYỄN HOÀNG MAI

Số GCN ĐKHN Kiểm toán: 1755-2023-142-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

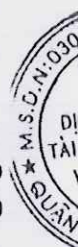
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		358.023.573.828	356.972.795.401
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2.169.172.646	15.495.265.082
Tiền	111		2.169.172.646	5.495.265.082
Các khoản tương đương tiền	112		-	10.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.4	-	-
Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		66.519.118.215	91.397.693.944
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	58.651.131.507	62.375.619.446
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.738.354.344	22.695.811.081
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.129.632.364	6.326.263.417
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	236.529.436.831	206.056.805.207
Hàng tồn kho	141		236.529.436.831	206.056.805.207
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		52.805.846.136	44.023.031.168
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	-	25.250.927
Thuế GTGT được khấu trừ	152		47.028.494.171	39.718.188.333
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	5.777.351.965	4.279.591.908
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		15.753.783.347	24.970.861.033
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.2	-	-
Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
Phải thu dài hạn khác	216		-	-
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		11.676.504.348	12.514.036.384
Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	11.676.504.348	12.514.036.384
- Nguyên giá	222		23.221.425.506	23.221.425.506
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(11.544.921.158)	(10.707.389.122)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	V.8	-	-
- Nguyên giá	228		668.700.000	668.700.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(668.700.000)	(668.700.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.4	-	5.383.706.019
Đầu tư vào công ty con	251		1.210.000.000	1.210.000.000
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.210.000.000)	(826.293.981)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	5.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.077.278.999	7.072.818.630
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	4.077.278.999	7.072.818.630
Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		373.777.357.175	381.943.356.434



3300

CƠ
CỔ
XÃ
HỮU

ANH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		300.081.117.049	309.171.448.074
I. Nợ ngắn hạn	310		299.081.117.049	308.171.448.074
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	118.621.374.434	125.893.221.855
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.054.491.000	1.215.409.108
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	2.601.188.601	1.955.152.161
Phải trả người lao động	314		3.688.400.109	1.562.607.151
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	-	4.970.332.447
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	88.838.314.260	67.072.860.211
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.10	83.499.367.158	104.602.246.981
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		777.981.487	899.618.160
Quỹ bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.000.000.000	1.000.000.000
Phải trả người bán dài hạn	331	V.11	-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
Phải trả dài hạn khác	337	V.15	1.000.000.000	1.000.000.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	343		-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		73.696.240.126	72.771.908.360
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	73.696.240.126	72.771.908.360
Vốn góp của chủ sở hữu	411		40.000.000.000	40.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		40.000.000.000	40.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		864.998.405	864.998.405
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
Vốn khác của chủ sở hữu	414		11.645.553.383	11.645.553.383
Cổ phiếu quỹ	415		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
Quỹ đầu tư phát triển	418		14.335.727.145	14.318.057.200
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		430.159.905	430.159.905
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		6.419.801.288	5.513.139.467

311729-C
CÔNG TY
TNHH
HUY TƯ VÀ
KINH KẾ T
KIỂM TOÁN
PHÍA NAM
L.P.HỒ

94.
BT
HÀ
LÀ
GM
TP.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		5.493.506.195	5.019.121.119
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		926.295.093	494.018.348
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
Nguồn kinh phí	431		-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		373.777.357.175	381.943.356.434

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Tổng Giám Đốc





LÊ THỊ DƯƠNG

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG

ĐÌNH VIỆT DUY

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
Năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	242.788.354.331	272.322.041.184
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	197.140.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		242.788.354.331	272.124.901.184
Giá vốn hàng bán	11	VI.3	222.009.119.371	241.323.451.834
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		20.779.234.960	30.801.449.350
Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	5.123.535.590	2.730.508.065
Chi phí tài chính	22	VI.5	8.286.966.548	9.725.774.079
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.750.229.529	9.724.315.342
Chi phí bán hàng	25	VI.8	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	18.882.920.428	23.243.209.304
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		(1.267.116.426)	562.974.032
Thu nhập khác	31	VI.6	2.494.083.075	1.780.606.499
Chi phí khác	32	VI.7	55.278.226	340.563.397
Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		2.438.804.849	1.440.043.102
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1.171.688.423	2.003.017.134
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	245.393.330	1.508.998.786
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		926.295.093	494.018.348
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	232	124

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám Đốc

LÊ THỊ DƯƠNG

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG

ĐINH VIỆT DUY



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		1.171.688.423	2.003.017.134
Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		837.532.036	1.133.793.559
- Các khoản dự phòng	03		383.706.019	1.404.617
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(273.886.482)	(3.136.530.561)
- Chi phí lãi vay	06		7.750.229.529	9.574.138.164
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		9.869.269.525	9.575.822.913
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		16.127.660.240	31.833.328.656
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(30.472.631.624)	(63.253.144.573)
- (Tăng)/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		12.134.185.471	34.497.974.248
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12		3.020.790.558	(4.313.742.241)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(7.750.229.529)	(9.574.138.164)
- Thuế TNDN đã nộp	15		(302.543.736)	(743.556.737)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(123.600.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		2.502.900.905	(1.977.455.898)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	1.663.636.362
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		4.846.969.000	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	13.200.000.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		426.917.482	530.508.065
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		5.273.886.482	15.394.144.427
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
Tiền thu từ đi vay	33		195.188.537.069	238.996.075.569
Tiền trả nợ gốc vay	34		(216.291.416.892)	(247.864.515.334)
Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(21.102.879.823)	(8.868.439.765)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền thuần trong năm ($50=20+30+40$)	50		(13.326.092.436)	4.548.248.764
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	15.495.265.082	10.947.016.318
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm ($70=50+60+61$)	70	V.1	2.169.172.646	15.495.265.082

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám Đốc

LÊ THỊ DƯƠNG

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG



ĐINH VIỆT DUY





Member of MSI Global Alliance



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THƯƠNG MẠI 2
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Đơn vị kiểm toán:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
THÀNH VIÊN CỦA TỔ CHỨC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ MSI GLOBAL ALLIANCE
29 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Tel: (028) 3820 5944 - 3820 5947; Fax: (028) 3820 5942

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	03 - 05
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	06 - 06
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất	07 - 10
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	11 - 11
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	12 - 13
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	14 - 42

729
CÔNG TY
TUYỂN
KIỂM T
M TOÁN
A NAM
PHỐC

0058
ÔNG
Ổ PH
XÂY L
ÔNG
NH - T

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương mại 2 (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

I. CÔNG TY

Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước Công ty Xây Lắp Thương Mại 2 theo Quyết định số 1097/QĐ-BTM ngày 11/08/2004 của Bộ Công thương. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300584155, đăng ký lần đầu ngày 29/10/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 15/10/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 40.000.000.000 VND
Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2024: 40.000.000.000 VND

Trụ sở chính: 36 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Lĩnh vực kinh doanh: Xây dựng

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Chi tiết: Tổng thầu xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, sân bay, bến cảng. Xây dựng hạ tầng cấp thoát nước, xây dựng, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu.

Chi tiết: Mua bán vật tư, nguyên vật liệu ngành điện tử, tin học, viễn thông, hóa chất (trừ hóa chất độc hại mạnh, hàng thủ công mỹ nghệ).

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình

Chi tiết: Mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng ngành điện tử, tin học, viễn thông.

- Bán buôn máy móc, thiết bị, và phụ tùng máy khác.

Chi tiết: Mua bán hàng trang trí nội thất.

- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

Chi tiết: Mua bán hàng nông lâm sản.

- Bán buôn thực phẩm.

Chi tiết: Mua bán hàng thủy hải sản, hàng công nghệ thực phẩm, lương thực thực phẩm.

- Đại lý, môi giới, đấu giá.

Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông, đại lý ký gửi hàng hóa

- Điều hành tua du lịch.

Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa, giao nhận, kho vận.

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.

Chi tiết: Tư vấn, khảo sát, thiết kế, giám sát xây dựng; kiểm định chất lượng công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, quyết toán các công trình xây dựng.

- Hoạt động tư vấn quản lý

Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (trừ tài chính kế toán)

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Chi tiết: Kinh doanh nhà.

- Lắp đặt hệ thống điện

Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa, trang trí nội, ngoại thất công trình dân dụng, công nghiệp, cầu, đường bộ, sân bay, bến cảng.

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp

Chi tiết: Lắp đặt thiết bị, máy móc cơ điện nước công trình, hệ thống điện động lực, đường dây trạm biến áp, thiết bị phòng cháy, chữa cháy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở.)

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị cấu kiện xây dựng, xây lắp các loại (không sản xuất tại trụ sở)
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
Chi tiết: Xây dựng công trình cầu, đường bộ.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty và tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2023 được thể hiện trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

III. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHÓA SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày 31/12/2024 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT VÀ ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Hội đồng Quản trị

- Ông Đặng Lê Dũng	Chủ tịch HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Lê Đức Nguyên	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Đinh Viết Duy	Phó Chủ tịch HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Nguyễn Quang Khanh	Thành viên HĐQT không điều hành	(Bổ nhiệm ngày 27 tháng 05 năm 2023)
- Ông Lê Văn Khanh	Thành viên HĐQT độc	(Bổ nhiệm ngày 27 tháng 05 năm 2023)
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Thành viên HĐQT	(Bổ nhiệm ngày 11 tháng 12 năm 2024)

Ban Tổng Giám đốc

- Ông Đinh Viết Duy	Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 22 tháng 07 năm 2020)
- Ông Phạm Văn Hùng Em	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 02 tháng 12 năm 2019)
- Ông Trần Văn Lâm	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2021)
- Ông Lê Đức Long	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 09 năm 2022)
- Ông Đỗ Viết Tùng	Phó Tổng Giám đốc	(Bổ nhiệm ngày 05 tháng 09 năm 2024)

Ban Kiểm soát

- Bà Trương Thị Thúy Hằng	Trưởng Ban	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Bà Lê Thị Mộng Huyền	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 18 tháng 07 năm 2020)
- Ông Đặng Xuân Dũng	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 09 tháng 10 năm 2021)

Kế toán trưởng

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng	(Bổ nhiệm ngày 15 tháng 01 năm 2020)
----------------------------	--------------------------------------

Đại diện theo pháp luật

- Ông Đinh Viết Duy	Tổng Giám đốc
- Ông Đặng Lê Dũng	Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

V. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) được bổ nhiệm thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

VI. CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.

- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý, thận trọng.
- Các chuẩn mực kế toán đang áp dụng được Công ty tuân thủ, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính này.
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ trung thực, hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

VII. PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi, Ban Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025

TM. Ban Tổng Giám đốc *[Signature]*



ĐÌNH VIỆT DUY

Tổng Giám đốc

ÔNG T
TNHH
H VUTU
HINH KI
KIỂM T
PHIA NA
L.P.HC

30
CC
CC
X
U
N



Số: 460/BCKT-TC/2025/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:

Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THƯƠNG MẠI 2

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công Ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2, được lập ngày 31 tháng 03 năm 2025, từ trang 07 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)



VÔ THỊ MỸ HƯƠNG

Số GCN ĐKHN Kiểm toán: 0858-2023-142-1

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Kiểm toán viên

TRẦN NGUYỄN HOÀNG MAI

Số GCN ĐKHN Kiểm toán: 1755-2023-142-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		358.548.253.075	358.773.701.007
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2.201.178.363	15.579.026.697
1. Tiền	111		2.201.178.363	5.579.026.697
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	10.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		66.498.630.424	91.379.893.024
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	58.333.728.994	62.058.216.933
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.147.494.344	22.104.951.081
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	7.017.407.086	7.216.725.010
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	237.042.373.952	207.783.361.794
1. Hàng tồn kho	141		237.042.373.952	207.783.361.794
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		52.806.070.336	44.031.419.492
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	-	25.250.927
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		47.028.718.371	39.726.247.163
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà Nước	153	V.13	5.777.351.965	4.279.921.402
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		15.753.783.347	24.586.855.014
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		11.676.504.348	12.514.036.384
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	11.676.504.348	12.514.036.384
- Nguyên giá	222		23.257.516.417	23.257.516.417
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(11.581.012.069)	(10.743.480.033)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	-	-
- Nguyên giá	228		701.000.005	701.000.005
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(701.000.005)	(701.000.005)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
III. Bất động sản đầu tư	230	V.10	-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.7	-	-
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.4	-	5.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	5.000.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.077.278.999	7.072.818.630
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	4.077.278.999	7.072.818.630
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		374.302.036.422	383.360.556.021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		301.871.328.972	310.928.818.869
I Nợ ngắn hạn	310		300.629.328.972	309.763.560.073
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	119.471.164.434	126.743.011.855
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	1.133.691.000	1.294.609.108
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	2.722.694.569	2.120.558.205
4. Phải trả người lao động	314		3.720.231.309	1.594.438.351
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	-	4.970.332.447
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	89.304.199.015	67.538.744.906
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.10	83.499.367.158	104.602.246.981
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		777.981.487	899.618.160
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	324		-	-
II Nợ dài hạn	330		1.242.000.000	1.165.258.796
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.15	1.000.000.000	1.000.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		242.000.000	165.258.796
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		72.430.707.450	72.431.737.152
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	72.430.707.450	72.431.737.152
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		40.000.000.000	40.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		40.000.000.000	40.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		864.998.405	864.998.405
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		11.645.553.383	11.645.553.383
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		14.335.727.145	14.318.057.200
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		430.159.905	430.159.905
11. Lợi nhuận chưa phân phối	421		5.418.466.467	5.066.296.771

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		5.417.532.842	5.046.663.499
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		933.625	19.633.272
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		(264.197.855)	106.671.488
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		374.302.036.422	383.360.556.021

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Tổng Giám đốc



LÊ THỊ DƯƠNG

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG

ĐINH VIẾT DUY

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	242.788.354.331	272.322.041.184
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	197.140.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		242.788.354.331	272.124.901.184
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	223.222.738.837	241.323.451.834
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		19.565.615.494	30.801.449.350
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	5.123.602.091	2.730.575.187
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	7.903.260.529	9.724.369.462
- Trong đó : Chi phí lãi vay	23		7.750.229.529	9.574.138.164
8. Phần lãi /(lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết			-	(453.762.376)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.8	-	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	18.888.494.428	23.265.022.820
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(2.102.537.372)	88.869.879
12. Thu nhập khác	31	VI.6	2.494.083.075	1.780.606.499
13. Chi phí khác	32	VI.7	68.477.544	340.563.397
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		2.425.605.531	1.440.043.102
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		323.068.159	1.528.912.981
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	245.393.330	1.508.998.786
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.11	76.741.204	280.923
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		933.625	19.633.272
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ.	61		371.802.968	29.907.752
20. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông không kiểm soát/(lỗ)	62		(370.869.343)	(10.274.480)
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.12	93	7

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

LÊ THỊ DƯƠNG

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG



ĐINH VIẾT DUY

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1	Lợi nhuận trước thuế	01		323.068.159	1.528.912.981
2	Điều chỉnh cho các khoản				
	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		837.532.036	1.134.996.600
	Các khoản dự phòng	03		-	-
	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(273.952.983)	(2.682.835.307)
	Chi phí lãi vay	06		-	9.574.138.164
	Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		886.647.212	9.555.212.438
	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		16.138.511.235	35.164.877.750
	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(29.259.012.158)	(63.253.144.573)
	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		12.090.285.395	31.038.509.896
	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		3.020.790.558	(4.297.410.366)
	Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
	Tiền lãi vay đã trả	14		-	(9.574.138.164)
	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(302.543.736)	(743.556.737)
	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(123.600.000)	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động SXKD	20		2.451.078.506	(2.109.649.756)
II	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		-	-
2	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		-	1.663.636.362
3	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		4.846.969.000	-
5	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	13.200.000.000
7	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		426.983.983	530.575.187
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		5.273.952.983	15.394.211.549

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2	Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3	Tiền thu từ đi vay	33		195.188.537.069	238.996.075.569
4	Tiền trả nợ gốc vay	34		(216.291.416.892)	(247.889.515.334)
5	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(21.102.879.823)	(8.893.439.765)
IV	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (20+30+40)	50		(13.377.848.334)	4.391.122.028
1	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	15.579.026.697	11.187.904.669
	Ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
2	Tiền và tương đương tiền cuối năm (50+60+61)	70	V.1	2.201.178.363	15.579.026.697

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Tổng Giám đốc

LÊ THỊ DƯƠNG

NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG



ĐÌNH VIỆT DUY

15/ Y N P AI

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025)

Kính thưa Quý Cổ đông!

Ban Kiểm Soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của công ty trong năm 2024 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2024

- Ban Kiểm Soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ chính như sau:
 - Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT;
 - Tham gia các cuộc họp định kỳ do HĐQT tổ chức;
 - Thẩm định các báo cáo về tình hình kinh doanh và tình hình tài chính của công ty;
 - Xem xét, đánh giá quy trình hoạt động, phối hợp của các phòng ban; quá trình quản lý và điều hành doanh nghiệp của Ban Tổng Giám Đốc.
- Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tổ chức 2 cuộc họp để xem xét các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.
- Về thù lao của Ban kiểm soát: trong năm 2024 thù lao Ban kiểm soát là 132 triệu, trong đó trường ban là 5 triệu đồng/tháng và hai kiểm soát viên là 3 triệu đồng/tháng/người.

II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã ban hành các Nghị Quyết, Quyết định đúng trình tự, đúng thẩm quyền theo điều lệ của công ty và quy định của pháp luật;
- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ; mọi chỉ đạo của HĐQT đều tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

2. Đánh giá hoạt động của Ban tổng giám đốc:

- Chấp hành và tuân thủ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT;
- Từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thương hiệu của công ty; ổn định việc làm và thu nhập, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động;

- Tích cực xây dựng bộ máy tổ chức nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

III. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Chứng từ, sổ sách kế toán đầy đủ, rõ ràng. Số liệu phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty
- Báo cáo tài chính được lập đúng quy định, tuân thủ theo các chuẩn mực, chế độ kế toán, Luật kế toán Việt Nam và các văn bản pháp lý có liên quan.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất công ty năm 2024

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận phòng ban công ty đã thực hiện được một số chỉ tiêu trong năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ đạt được năm 2024 so với kế hoạch
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	500	242,8	48,56%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	2	0,323	16,15%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	1.600	0,933	0,058%
Tổng số vốn sở hữu (tỷ đồng)		72,4	

IV. Kế hoạch công tác năm 2025 của Ban Kiểm Soát

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Thẩm định, kiểm tra các báo cáo kinh doanh và các báo cáo tài chính của công ty;
- Phân công rõ ràng nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban kiểm soát để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

V. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm Soát với HĐQT, Ban điều hành:

- Ban Kiểm Soát với HĐQT, Ban điều hành đã có sự phối hợp hoạt động chặt chẽ trên tinh thần xây dựng hợp tác;
- Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

VI. Kiến nghị của Ban Kiểm Soát

Ban Kiểm Soát có một số kiến nghị như sau:

- Ban Tổng Giám Đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình thực tế; tiếp tục phát triển hoạt động xây lắp công nghiệp là thế mạnh của công ty;
- Tăng cường lập dự toán, lập kế hoạch và tính toán nguồn dự phòng hợp lý để phòng ngừa rủi ro phát sinh;
- Nâng cao các mối quan hệ truyền thông và tăng cường tìm kiếm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường mới.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm Soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT



Trương Thị Thuý Hằng

Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ GIAI ĐOẠN 2025 – 2030

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động, hôm nay Công ty CP Xây Lắp Thương mại 2 (ACSC). Hội Đồng Quản trị xin báo cáo ĐHĐCĐ về phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 và giai đoạn 2025 - 2030.

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI

1. Nhận định chung về Kinh tế - Xã hội

Những khó khăn ảnh hưởng từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới được dự báo là sẽ còn tiếp tục ảnh hưởng trong năm 2025

Trước khó khăn đó cho thấy, năm 2025 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam và ngành xây dựng nói chung, cũng là một năm không thuận lợi cho ACSC nói riêng.

2. Nhận định về tình hình chung về Công ty

Thừa hưởng những thành quả của các năm trước, từ đầu năm 2025 đến hiện tại Công ty đang triển khai các dự án được chuyển tiếp từ năm 2023 và năm 2024 chuyển sang, đó là: Dự án Kho Dược Công ty cổ phần M.S.T – Chi nhánh Bình Dương tại KCN Vsip 1, tỉnh Bình Dương; Dự án Nhà máy Gia Công Răng Aceso – Chi nhánh An Phước tại KCN An Phước, tỉnh Đồng Nai.

Theo kế hoạch, năm 2025 Công ty sẽ phát triển thêm một số Dự án mới. Tuy nhiên, do chịu ảnh hưởng chung của tình hình chiến tranh Nga – Ukraine, chính sách thương mại của Mỹ và các chính sách vĩ mô trong nước, nên hoạt động kinh doanh năm 2025 của công ty dự báo gặp rất nhiều khó khăn và có thể kéo sang đến năm 2026. Do đó, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 là tiếp tục ổn định tình hình kinh doanh, duy trì bộ máy hoạt động là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong tình hình thị trường như hiện nay.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

1. Về cơ cấu tổ chức & Nhân sự

- a. **Cơ cấu tổ chức công ty:** Định hướng điều chỉnh cơ cấu tổ chức công ty theo hướng tinh gọn nhằm hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.
- b. **Chính sách nhân sự:** HDQT nhận định rằng năm 2025 là năm kinh doanh vô cùng khó khăn, nên nhiệm vụ trọng tâm là duy trì ổn định hoạt động kinh doanh và ổn định bộ máy nhân sự, để làm tiền đề cho các năm tiếp theo. Mục tiêu quan trọng cần phải tiếp tục tăng cường bổ sung, hoàn thiện bộ máy quản lý cấp trung có đầy đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm và phẩm chất để đáp ứng được các yêu cầu công việc ngày càng cao, phù hợp với xu thế phát triển thị trường và sự tăng trưởng của Công ty.

2. Định hướng tiếp cận thị trường:

Tiếp tục định hướng việc thiết lập văn phòng đại diện cho các khu vực trọng điểm (nếu tình hình thị trường khả quan). Bên cạnh mảng khách hàng FDI về công nghiệp và khách hàng truyền thống lâu nay (Nhật Bản, Đài Loan), ACSC và các đơn vị thành viên sẽ tích cực tiếp cận các khách hàng khác như:

- Khách hàng FDI từ các nước Trung Quốc, ASEAN, Hàn Quốc, Ấn Độ, Châu Âu, ...
- Các dự án ODA chủ yếu do chính phủ Nhật Bản tài trợ;
- Khách hàng trong nước (mảng tư nhân) và các dự án công nghiệp - dân dụng.

Với sự phát triển rộng hơn về địa bàn và đối tượng khách hàng. ACSC sẽ tập trung phát triển đội ngũ phát triển dự án cũng như xây dựng các kênh tiếp thị hiệu quả hơn nữa. Thành lập bộ phận marketing trực thuộc phòng phát triển dự án, dựa trên việc xây dựng, đào tạo, tuyển dụng các nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp với ngành nghề và hướng phát triển Công ty. Xây dựng chiến lược phát triển thị trường trên cơ sở tiếp cận các khách hàng mới. Đồng thời thường xuyên bám sát và chăm sóc các khách hàng truyền thống. Chú trọng xây dựng định hướng chiến lược tiếp cận khách hàng dựa trên uy tín của Công ty đã được khẳng định trên thương trường và các nền tảng đã đạt được trong thời gian qua như công nghệ BIM và phát triển công trình xanh.

3. Phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên, các đơn vị liên danh

- Công ty CP Xây Lắp Thương Mại 2 (ACSC) giữ vai trò là trung tâm điều phối các hoạt động với các đơn vị thành viên. Hướng tới định hướng thu gọn các đơn vị thành viên, tính toán hiệu quả hoạt động, giải quyết dứt điểm và thu hồi công nợ đối với các đơn vị này nhằm mục đích tập trung quản lý và điều hành Công ty lớn.
- Công ty sẽ tăng cường hoạt động liên danh với các đơn vị đã hợp tác với ACSC trong thời gian qua đã có thể mạnh ở lĩnh vực thiết kế, thi công (như kết cấu thép, lắp ghép.....) để nâng cao năng lực hoạt động của mỗi đơn vị liên danh. Ngoài ra việc liên danh sẽ giúp mỗi đơn vị liên danh giảm nhân sự ở một số bộ phận, từ đó giảm được chi phí và tăng năng lực cạnh tranh đối với Công ty.
- Đầu tư chiều sâu hơn nữa về các hệ thống công nghệ và quy trình đang áp dụng để nâng cao hơn nữa hiệu quả thiết kế và thi công trên nền tảng BIM và công trình xanh;

- Hướng đến việc áp dụng công nghệ mới (lắp ghép, mô đun,...) và vật liệu mới với tỷ trọng lớn hơn để nâng cao chất lượng, rút ngắn tiến độ và giảm giá thành.
- Xây dựng công nghiệp: ngoài các dự án đã thi công trong năm 2023 và năm 2024 chuyển tiếp sang 2025, trong quý 3 & 4/2025 cố gắng phát triển thêm một số Dự án mới. ACSC sẽ nỗ lực đa dạng hóa đối tượng khách hàng hơn nữa chứ không chỉ tập trung trong các khách hàng truyền thống như Nhật bản, Đài Loan. Tiêu chí chọn lựa vẫn trên cơ sở đảm bảo rủi ro về thanh toán. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh doanh mở rộng thị trường và khu vực thành phố HCM, các tỉnh lân cận (Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Long An), Tây Nam Bộ và phát triển ra thị trường khu vực miền Trung (Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Bình Định)
- Xây dựng dân dụng: Với sự đầu tư các máy móc thiết bị mới và đội ngũ nhân sự chất lượng cao có kinh nghiệm về cao tầng và dân dụng, ACSC sẽ nỗ lực đi vào thị trường này và chọn phân khúc phù hợp (dưới 30 tầng).

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025 VÀ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

Năm 2025 với nhận định thị trường có nhiều khó khăn và thách thức, đặc biệt cả thế giới chịu ảnh hưởng của giai đoạn hậu đại dịch Covid 19, chiến tranh Nga – Ukraine, chính sách thương mại của Mỹ tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Tâm lý của các nhà đầu tư nước ngoài (Doanh nghiệp FDI) sẽ vô cùng thận trọng. Đây là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với niềm tin tất cả sẽ cùng vượt qua khó khăn. HĐQT xem đây cũng là thời cơ để mở đầu cho chu kỳ kinh doanh mới cũng như tái cấu trúc lại Công ty, nhắm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Với tinh thần đó, HĐQT đặt ra mục tiêu và giải pháp như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

1.1. Cơ sở thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

TT	Khoản mục	Doanh thu xây lắp (chưa VAT, tỷ đồng)
1	Các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 và năm 2024 sang năm 2025	52
2	Dự án đã ký trong năm 2025 (Richbase 2) và dự kiến ký hợp đồng trong thời gian còn lại của năm 2025	400

⇒ Tổng doanh thu quyết toán năm 2025 (dự kiến): # 250 tỷ đồng.

1.2. Chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2025

Với sự thận trọng cần thiết cho phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2025, chúng tôi đề nghị Đại hội Đồng cổ đông năm 2025 thông qua các chỉ tiêu sau đây:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	So với 2024	So sánh so với năm 2024	
				Giá trị tăng/giảm	%tăng giảm
1	Tổng doanh thu dự kiến (Tỷ đồng)	250	243	7	~2,9%
2	Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	2	0,323	1,673	~500%
3	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	1,6	0,000933		
4	Cổ tức chia cho cổ đông dự kiến (%)	0% - 5%			
5	Thu nhập bình quân người lao động (triệu đồng/người/tháng)	~ năm 2024	~16,3 triệu đồng		

2. Giai đoạn 2025 – 2030:

2.1. Năm 2025: Trước diễn biến phức tạp giai đoạn hậu đại dịch Covid 19, chiến tranh Nga – Ukraine, chính sách thương mại của Mỹ, HĐQT đặt mục tiêu cố gắng duy trì doanh thu và các chỉ số về hoạt động kinh doanh năm 2025 tương đương với năm 2024.

2.2. Từ năm 2026 – năm 2030: Với niềm tin tình hình kinh tế thế giới và thị trường được phục hồi hoàn toàn, HĐQT đặt mục tiêu cho giai đoạn từ năm 2026 – năm 2030 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu: 5% - 10%.
- Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận: 5% - 10%.
- Tỷ lệ chia cổ tức: từ 0% đến 5%.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm khác:

- (i). Cần có lộ trình và giải pháp nâng cao năng lực tài chính cho công ty, nhằm hỗ trợ tốt nhất cho nguồn vốn hoạt động kinh doanh trong giai đoạn đặc biệt khó khăn tới.
- (ii). Công tác phát triển kinh doanh: đa dạng hóa các ngành nghề kinh doanh, đẩy mạnh phát triển thêm các sản phẩm, dịch vụ. Đồng thời tiếp cận, mở rộng đối tượng khách hàng.
- (iii). Cơ cấu lại bộ máy hoạt động: Cơ cấu và ổn định bộ máy nhân sự, tinh gọn bộ máy hoạt động và nâng cao chất lượng nhân sự, năng suất lao động.
- (iv). Thực hiện chuyển đổi số các hoạt động Quản trị và nghiệp vụ của Công ty như: áp dụng phần mềm tính toán nhanh cho mảng Phát triển dự án và Tính toán khối lượng (QS), phát triển BIM từ thiết kế sang mảng thi công;
- (v). Bổ sung nhân sự quản lý Quản Lý Dự Án và CHT chất lượng cao, cải thiện và nâng cao năng lực quản lý nhân sự Phòng Quản lý Thi Công, để đáp ứng công việc trong tình hình mới.

(vi). Liên danh, hợp tác với các đơn vị đã thực hiện tốt thời gian qua trong hoạt động đấu thầu và triển khai thi công dự án.

Trên đây là tờ trình về phương hướng hoạt động Công ty năm 2025 và giai đoạn 2025 - 2030. HĐQT tin tưởng rằng với sự tin tưởng của các đối tác đối với uy tín thương hiệu của ACSC cùng với những nỗ lực không ngừng và hy vọng vào diễn biến thị trường có chiều hướng tốt hơn, HĐQT tin tưởng rằng ACSC sẽ củng cố niềm tin và sẽ sớm vượt qua những khó khăn chung của thị trường. Đồng thời, HĐQT cũng mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, gắn bó và đồng thuận của Quý Cổ Đông trong các hoạt động của Công ty.

TP.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐANG LÊ DŨNG

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.



Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2;
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 458/BCKT-TC/2025/AASCS và 460/BCKT-TC/2025/AASCS ngày 31/03/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2 kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 (bao gồm BCTC riêng lẻ và BCTC hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) như sau:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.acsc.com.vn), bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- Báo cáo cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
- Báo cáo Kết quả hoạt động cho năm tài chính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

Một số chỉ tiêu cơ bản trên BCTC năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Báo cáo tài chính riêng lẻ 2024 (đồng)	Báo cáo tài chính hợp nhất 2024 (đồng)
Các chỉ tiêu liên quan đến kinh doanh			
1	Tổng tài sản	373.777.357.175	374.302.036.422



STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Báo cáo tài chính riêng lẻ 2024 (đồng)	Báo cáo tài chính hợp nhất 2024 (đồng)
2	Doanh thu thuần	272.322.041.184	272.322.041.184
3	Lợi nhuận trước thuế	1.171.688.423	323.068.159
4	Lợi nhuận sau thuế	926.295.093	933.625
5	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông của Công ty mẹ		371.802.968
Các chỉ tiêu liên quan đến vốn chủ sở hữu (đồng)			
1	Vốn chủ sở hữu	73.696.240.126	72.430.707.450
2	Vốn điều lệ	40.000.000.000	40.000.000.000
3	Các quỹ dự trữ khác	14.335.727.145	14.335.727.145
4	Lãi (lỗ) chưa phân phối	6.419.801.288	5.418.466.467

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



DẶNG LÊ DŨNG



CÔNG TY CP XÂY LẮP
THƯƠNG MẠI 2
Số: 02/TTr- HĐQT.2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
---o0o---

Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2;
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 458/BCKT-TC/2025/AASCS và 460/BCKT-TC/2025/AASCS ngày 31/03/2025 Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2 đề nghị phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Giá trị (triệu đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo hợp nhất		323.068.159
2	Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo hợp nhất		933.625
3	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		1.171.688.423
4	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		926.295.093
5	Lợi nhuận phân phối		933.625
6	Phân phối lợi nhuận		933.625
6.1	Lãi chia cổ tức dự kiến (0%/năm) (Trình ĐHĐCĐ)		0
6.2	Trích lập quỹ cho Công ty (100%)		933.625
a	Quỹ đầu tư phát triển (90%)		840.263
c	Quỹ khen thưởng phúc lợi CB-CNV (10%)		93.362

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐẶNG LÊ DŨNG

CÔNG TY CP XÂY LẮP
THƯƠNG MẠI 2

Số: 03/TTr- HĐQT.2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

---o0o---

Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Đề xuất ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán các
báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

Căn cứ vào đề xuất của Ban kiểm soát về danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần xây lắp Thương mại 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2025, chi tiết như sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
3. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán phía Nam (AASCS).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



DẶNG LÊ DŨNG

CÔNG TY CP XÂY LẬP
THƯƠNG MẠI 2

Số: 04/TTr- HĐQT.2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

---o0o---

Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo thù lao năm 2024 và đề xuất thù lao, ngân sách hoạt động năm 2025
của Hội Đồng Quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Hội Đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây lắp Thương Mại 2 kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2024. Đồng thời, đề xuất mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2025, chi tiết như sau:

(i). Mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 là: 132.000.000 đồng, trong đó:

- Lương, thù lao bộ máy giúp việc HĐQT: 0 đồng;
- Thù lao Ban kiểm soát là: 132.000.000 đồng.

Ngân sách hoạt động HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 được ĐHĐCĐ thông qua là: 0,15% tổng doanh thu năm tài chính 2024, tương đương: $0,15\% \times 242.788.354.331 \text{ đồng} = 364.182.531 \text{ đồng}$. Như vậy, trong năm tài chính 2024, thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT thấp hơn mức ngân sách đã được ĐHĐCĐ thông qua.

(ii). Đề xuất thù lao và ngân sách hoạt động năm 2025

Trước tình hình khó khăn chung của ngành xây dựng, Hội Đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm cho tài chính 2025 như sau:

- Về thù lao của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị đề xuất tất cả các thành viên HĐQT (6 thành viên) không nhận thù lao trong năm 2025.
- Về ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm cho tài chính 2025: Hội đồng quản trị đề xuất thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là **0,15% tổng doanh thu năm tài chính 2025**.

Ngân sách này bao gồm: Thù lao Ban Kiểm soát, chi phí lương cho bộ máy giúp việc HĐQT và chi phí hoạt động khác.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐẶNG LÊ DŨNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
---o0o---

Tp.HCM, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua nội dung đề xuất chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ từ 54 tỷ đồng lên thành 90 tỷ đồng)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số điều liên quan đến quản trị công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ tình hình hoạt động và nhu cầu thực tế của Công ty.

Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thương Mại 2 kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua nội dung đề xuất chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông.
2. Số lượng cổ phần chào bán: **3.600.000** cổ phần.
3. Giá trị chào bán theo mệnh giá: **36.000.000.000 đồng**
4. Giá chào bán dự kiến: Giao Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán, tuy nhiên giá chào bán không được thấp hơn giá trần tại thời điểm quyết định chào bán và không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
5. Thời gian chào bán: việc chào bán phải hoàn thành trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.
6. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: Tùy thuộc giá bán tại thời điểm thực hiện.
7. Phương án sử dụng, tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: bổ sung vốn lưu động
8. Về hình thức chào bán:
 - Hội Đồng Quản trị đề xuất hình thức chào bán cổ phần để tăng vốn điều lệ theo một trong các hình thức sau:
 - + Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu,



- + Chào bán cổ phần riêng lẻ (nhà đầu tư chiến lược),
 - + Phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ.
 - Hội Đồng Quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua hình thức chào bán chào bán và phương án phát hành cụ thể trước khi triển khai thực hiện. Theo đó, tùy vào quyết định lựa chọn hình thức chào bán nào, đối với mỗi hình thức chào bán đều phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định sau:
9. Hội Đồng Quản trị được quyền quyết định lựa chọn Công ty Chứng khoán làm Đại lý thực hiện các giao dịch bán cổ phiếu; thời gian chào bán cụ thể trong khung thời gian chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua; Đồng thời triển khai chỉ đạo thực hiện việc chào bán cổ phần trên thực tế, thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt bán cổ phần theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐẶNG LÊ DŨNG



CÔNG TY CP XÂY LẮP
THƯƠNG MẠI 2
Số: 06/TTTr - HĐQT.2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
---o0o---

Tp.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Bầu Thành viên Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2 ngày 27/05/2023;
- Căn cứ tình hình hoạt động và nhu cầu thực tế của Công ty.

Hội Đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Thương Mại 2 nhiệm kỳ 2020 – 2025 sẽ kết thúc hoạt động sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội Đồng Quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ mới 2025 - 2030, cụ thể như sau:

1. Về việc bầu cử Thành viên Hội Đồng Quản trị:
 - (i). Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 06 thành viên, bao gồm 05 thành viên HĐQT và 01 thành viên HĐQT độc lập.
 - (ii). Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập của ACSC; quyền đề cử, nguyên tắc, phương thức bầu và trúng cử thành viên Hội đồng quản trị; hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử: được quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương mại 2 nhiệm kỳ 2025 – 2030.
2. Về việc bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát:
 - (iii). Số lượng Kiểm soát viên: 03 người.
 - (iv). Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát của ACSC; quyền đề cử, nguyên tắc, phương thức bầu và trúng cử thành viên Ban Kiểm soát; hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử: được quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương mại 2 nhiệm kỳ 2025 – 2030.
3. Danh sách nhân sự dự kiến Bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030



3.1. Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức danh hiện tại tại ACSC (nếu có)	Chức danh dự kiến trong HĐQT
1	Ông Đặng Lê Dũng	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT
2	Ông Lê Đức Nguyên	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT	Thành viên HĐQT
3	Ông Đinh Viết Duy	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Quang Khanh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
5	Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
6	Ông Lê Văn Khanh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập

3.2. Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức danh hiện tại tại ACSC (nếu có)	Chức danh dự kiến trong HĐQT
1	Bà Trương Thị Hậu	Không có	Thành viên Ban kiểm soát
2	Bà Lê Thị Mộng Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Hứa Đan Thanh	Không có	Thành viên Ban kiểm soát

Tóm tắt Sơ yếu lý lịch và hồ sơ nhân sự - đính kèm theo tờ trình.

4. Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương mại 2 nhiệm kỳ 2025 – 2030 *đính kèm tờ trình này.*

Với các nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các nội dung như sau:

- Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương mại 2 nhiệm kỳ 2025 – 2030
- Số lượng Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030: **06 thành viên**, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.
- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030: **03 thành viên**.
- Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông thực hiện quyền bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo phiếu bầu đã được phát đến Quý Cổ đông.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.



TPHCM, ngày 20 tháng 06 năm 2025

DỰ THẢO

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN
KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THƯƠNG MẠI 2
NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số điều liên quan đến quản trị công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lập Thương mại 2 ngày 27/05/2023.

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát ACSC nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 được thực hiện như sau:

I. Đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị ACSC nhiệm kỳ 2025 - 2030

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị:

- a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 6 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập
- b. Nhiệm kỳ: 2025 – 2030 (05 năm)

2. Tiêu chuẩn, điều kiện của Người được đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty)

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - c. Có trình độ đại học trở lên;
 - d. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, hiểu biết luật pháp, không có những lợi ích đối kháng với quyền lợi của Công ty;
 - e. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- 3. Tiêu chuẩn, điều kiện của Người được đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập** (theo Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty)
- a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty hoặc đã làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 3 năm liền trước đó.
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định.
 - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty.
 - d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có biểu quyết của công ty.
 - e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty ít nhất trong 5 năm trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên lục 02 nhiệm kỳ.

4. Quyền đề cử, ứng cử của cổ đông

Căn cứ Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Khoản 2 Điều 274 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Khoản 4 Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2:

- Cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ứng cử hoặc đề cử người vào Hội đồng quản trị;

- Các cổ đông phổ thông có thể họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên;
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

II. Đề cử, ứng cử và bầu thành viên Ban Kiểm soát ACSC nhiệm kỳ 2025 - 2030

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

- Số lượng Kiểm soát viên: 03 người. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của công ty.
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030 (05 năm). Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành Kiểm soát viên (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020)

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.
- Không thuộc các trường hợp sau:
 - + Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

- + Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Quyền đề cử thành viên Ban Kiểm soát

Căn cứ Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 285 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Khoản 2 Điều 32 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thương mại 2:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ứng cử hoặc đề cử người vào Ban kiểm soát.
- Các cổ đông phổ thông có thể hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên;
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

III. Nguyên tắc, phương thức bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- a. Nguyên tắc bầu cử: đúng luật, Điều lệ. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- b. Phương thức: bầu dồn phiếu.
 - Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

IV. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Danh sách ứng viên trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ ACSC.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu

4155
TY
I AN
ẤP
MẠI 2
HỒ C

- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả này sẽ được ghi nhận bằng Nghị quyết của Đại hội.

a. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu đính kèm hoặc đăng tải trên website ACSC – mục Quản lý cổ đông) gồm:

- #### 4. Hiệu lực quy chế.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ phiếu thuận từ 51% và áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT/Ban kiểm soát ACSC nhiệm kỳ 2025 - 2030.



TP.HCM, ngày 11 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

(Danh sách ứng viên Hội Đồng Quản trị, ứng viên Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2 nhiệm kỳ 2025 - 2030)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xây lắp Thương mại 2 ngày 27/05/2023;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số Biên bản họp HĐQT số 09/BBH-HĐQT.25 ngày 11/06/2025.

Công ty CP Xây lắp Thương Mại 2 trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông của Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thương Mại 2 (MCK: ACS) danh sách ứng viên Hội Đồng Quản trị, ứng viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030, cụ thể như sau:

I. Danh sách ứng viên Hội Đồng Quản trị

1. Ông Đặng Lê Dũng – cổ đông sở hữu 211.000 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 3,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử làm Thành viên Hội Đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: ĐẶNG LÊ DŨNG Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 21/5/1961
- Trình độ chuyên môn: Đại học Chuyên ngành: Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
1983-1988	Cán bộ kỹ thuật – Phó phòng kỹ thuật – Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2
1989 - 1991	Phó Giám đốc	
1991 - 1995	Giám đốc	
1995 - 2004	Giám đốc	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2004 - 2010	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc	
2010 - nay	Chủ tịch HĐQT	

2. **Ông Lê Đức Nguyên** – cổ đông sở hữu 497.508 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 9,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết ứng cử làm Thành viên Hội Đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: LÊ ĐỨC NGUYỄN Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 21/11/1957
- Trình độ chuyên môn: Đại học Chuyên ngành: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2008 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Bê tông Ngoại thương
11/2007 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Công ty Đầu tư xây dựng Ngoại Thương
11/2007 đến nay	Thành viên HĐQT	Công Ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2
11/1995 – 10/2007	Giám đốc kiêm Phó Tổng Giám đốc	Xí nghiệp Xây lắp Ngoại thương Công Ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2
01/1981 – 10/1995	Phó Giám đốc	Công ty Xây lắp Ngoại thương

3. **Ông Đinh Viết Duy** – cổ đông sở hữu 618.744 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 11,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, ứng cử làm Thành viên Hội Đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: ĐINH VIẾT DUY Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/09/1964
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Chuyên ngành: Quản trị Dự án
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
1983 - 1988	Sinh viên	ĐHBK TP.HCM
1988 - 2004	Giám sát, chỉ huy trưởng, trưởng phòng	Công ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2
2004 - 2010	Phó TGD	Công Ty Cổ phần Xây Lắp Thương Mại 2
2010 - 2020	Tổng Giám đốc	
2020 - nay	Tổng Giám đốc	

4. **Ông Nguyễn Quang Khanh** - cổ đông sở hữu 710.930 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 13,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, ứng cử làm Thành viên Hội Đồng Quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: **Nguyễn Quang Khanh** Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/01/1966
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
1984 - 1987	Trung sỹ	D4,E42, F9, Quân Đoàn 4
1988 - 2008	Nhân Viên	Cty Xây Lắp TM2
2008 – 2009	Trưởng Phòng Đầu Tư Phát Triển	Cty CPĐTXD Ngoại Thương
2010 – 09/2023	Phó Tổng Giám Đốc	Cty CP Bê Tông Ngoại Thương

5. **Ông Lê Văn Khanh** – sinh năm 1958 – CCCD số 089058004157 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/08/2021 được đề cử làm Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2035 – 2030

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: **Lê Văn Khanh** Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/5/1958
- Trình độ chuyên môn: Đại học Chuyên ngành: Kinh tế quốc dân, Chính trị
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
1995-2000	Cục trưởng	Cục Đầu tư Phát triển An Giang
2000-2006	Giám đốc	CN.Quỹ Hỗ trợ Phát triển An Giang
2006-2018	Giám đốc	CN. Ngân hàng Phát triển Khu vực Đồng Tháp - An Giang
01/7/2018 đến nay	Chủ tịch	Hội đồng Phát triển Du lịch Tập Đoàn Sao Mai

6. Bà **Nguyễn Thị Tuyết Hồng** - sinh năm 1979 – CCCD số 077179006350 do Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 26/05/2022 được đề cử làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Tuyết Hồng** Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/04/1979
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2003 – 2009	Nhân viên kế Toán	Công Ty CP ĐTTB XDCT 624
2009 - 2014	Q.KTT – KTT	Cty Cp XDCT Sáu Ba Chín
2014 - 2019	KTT	Cty Cp Đầu Tư XD Ngoại Thương
2019 đến nay	KTT	Cty CP Xây Lắp Thương Mại 2

II. Danh sách ứng viên Ban Kiểm soát

1. Bà **Lê Thị Mộng Huyền** – sinh năm 1988 – CCCD số 066188000442 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 21/12/2021 được đề cử làm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: **LÊ THỊ MỘNG HUYỀN** Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/06/1988
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2012 - 2019	Nhân viên kế toán	Công ty Cổ Phần Đầu Tư XD Ngoại Thương
02/2020 đến nay	Kế Toán Trưởng	Công ty Cổ Phần Đầu Tư XD Ngoại Thương

2. **Bà Trương Thị Hậu** – sinh năm 1990 – CMND số 052190001027 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 13/04/2021 được đề cử làm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: TRƯƠNG THỊ HẬU Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 02/06/1990
- Trình độ chuyên môn: Đại học Chuyên ngành: Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2015 - Nay	Nhân viên kế toán	Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Ngoại Thương

3. **Bà Hứa Đan Thanh** – cổ đông sở hữu 290.000 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 5,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, ứng cử làm Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Thông tin chi tiết ứng viên:

- Họ và tên: HỨA ĐAN THANH Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 12/12/1985
- Trình độ chuyên môn: Đại học Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2003 - 2007	Sinh viên Cao đẳng	Trường Đại học Dân lập Bình Dương
2007 - 2009	Sinh viên liên thông Đại học	Trường Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh
2008 - 2024	Nhân viên	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Ngoại Thương
2025 – nay	Nhân viên	Công ty TNHH Cơ điện Greencons

Trên đây là danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030


của Công ty CP Xây lắp Thương mại 2. Quý cổ đông có thể tìm hiểu để quyết định bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo quy định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT 



ĐẶNG LÊ DŨNG

